

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án  
Trụ sở Agribank Chi nhánh Ea Tóh thuộc Agribank Chi nhánh Buôn Hồ.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;  
Căn cứ Nghị định số 44/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;  
Căn cứ Quyết định số 32/2006/QĐ-UBND ngày 02/8/2006 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền trong việc lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;  
Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 82/TTr-SXD ngày 19/5/2016; Báo cáo thẩm định số 236/BC-SXD ngày 19/5/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng tỷ lệ 1/500, với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên dự án:** Trụ sở Agribank Chi nhánh Ea Tóh thuộc Agribank Chi nhánh Buôn Hồ.
- 2. Chủ đầu tư:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ.
- 3. Địa điểm quy hoạch xây dựng:** Tại thửa đất số 150, tờ bản đồ số 77 thuộc xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- 4. Diện tích đất:** 1.300,00m<sup>2</sup>;
- 5. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch:**
  - Hướng Đông Bắc giáp: Khu dân cư;
  - Hướng Tây Nam giáp: Đất nông nghiệp;
  - Hướng Tây Bắc giáp: Khu dân cư;
  - Hướng Đông Nam giáp: Đường Liên xã rộng 27m.
- 6. Đơn vị lập quy hoạch:** Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hùng Đạt (Địa chỉ: 12B đường Nguyễn Sơn, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).
- 7. Chủ trì thiết kế:** Kiến trúc sư Trần Tiến Dũng.

## 8. Mục tiêu - định hướng:

- Làm căn cứ triển khai công tác đầu tư xây dựng theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt;

- Làm cơ sở để xác định các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch để Chủ đầu tư tiến hành triển khai đầu tư dự án theo các quy định hiện hành.

## 9. Cơ cấu sử dụng đất – Phân khu chức năng:

a) Cơ cấu quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

STT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình	520,06	40,00
2	Đất sân bãi, đường giao thông nội bộ	507,46	39,04
3	Đất cây xanh	272,48	20,96
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.300,00</b>	<b>100,00</b>

b) Các hạng mục công trình:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tầng cao (tầng)
1	Nhà làm việc chính	1	336,76	3
2	Nhà công vụ, bếp và nhà ăn	2	163,80	2
3	ATM	3	10,50	1
4	Nhà bảo vệ	4	9,00	1
	<b>Tổng cộng</b>		<b>520,06</b>	

## 10. Định hướng kiến trúc cảnh quan:

a) Chỉ giới đường đỏ, khoảng lùi công trình:

Đường Liên xã (phía Đông Nam khu đất): Đoạn qua công trình có chỉ giới đường đỏ là 27,0m, khoảng lùi đối với hạng mục Nhà làm việc chính so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 12,0m.

b) Mật độ xây dựng: 40%.

c) Yêu cầu kiến trúc, tầng cao công trình:

- Kiến trúc công trình: Thiết kế kiến trúc phù hợp với không gian kiến trúc khu vực, đường nét đơn giản, hài hoà, phù hợp với chức năng, tính chất sử dụng của công trình;

- Màu sắc đảm bảo mỹ quan công trình, phù hợp với cảnh quan khu vực và tính chất công trình;

- Kiến trúc cổng, tường rào: Phần tiếp giáp đường Liên xã thiết kế thông thoáng, màu sắc phù hợp với loại hình công trình.

## 11. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền: Theo nhu cầu sử dụng, hạn chế việc san ủi (chỉ san ủi cục bộ), tận dụng địa hình tự nhiên, thuận lợi cho việc thoát nước công trình và toàn khu dự án.

b) Hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy:

- Nguồn nước cấp cho sinh hoạt: Được lấy từ giếng khoan, qua xử lý đạt theo tiêu chuẩn, bơm vào đài nước, sau đó cấp nước đến các hạng mục công trình;

- Nước cấp cho phòng cháy chữa cháy: Được lấy từ bể nước ngầm phòng cháy chữa cháy, bơm đến các họng chữa cháy có bán kính phù hợp.

c) Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước mặt: Nước mặt trong phạm vi dự án tập trung thông qua hệ thống mương nắp đan bê tông cốt thép đục lỗ và mạng lưới các hố ga thu nước, dẫn ra hệ thống thoát nước chung của khu vực;

- Thoát nước sinh hoạt: Được xử lý cục bộ trong công trình, đảm bảo theo tiêu chuẩn. Nước thải thuộc dự án không xả ra môi trường.

d) Hệ thống cấp điện và chiếu sáng: Đầu nối vào mạng lưới điện hiện có của khu vực.

e) Cây xanh: Sử dụng cây cao tán kết hợp sân bãi, vườn hoa cải tạo vi khí hậu, tạo cảnh quan công trình. Mật độ cây xanh đạt tối thiểu 20%.

**Điều 2.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Điều 1, Quyết định này. Quản lý, thực hiện dự án đúng theo các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng, quy hoạch đô thị và quản lý đất đai.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Krông Năng; Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *Aw*

Nơi nhận: *hh*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (VT-20).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Hà**